

## HƯỚNG TỚI VÙNG ĐỈNH THÁNG 4

### CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

MUA	<p>NDT có thể tận dụng các nhịp rung lắc của thị trường trong quá trình hướng tới vùng đỉnh cũ để cơ cấu danh mục đầu tư hướng tới các nhóm cổ phiếu chưa tăng mạnh hoặc đang có câu chuyện hỗ trợ như xuất khẩu, chứng khoán, thực phẩm,...</p>
BÁN	<p>Chúng tôi lưu ý cho rằng đây là thời điểm tốt để tái cơ cấu danh mục trong bối cảnh thị trường phân hóa mạnh.</p>

### ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ

NKG	<p style="color: blue; font-weight: bold;">MUA</p> <p style="color: green; font-size: 1.5em;">↑ 12,34%</p> <p style="color: blue; font-weight: bold;">VND 27.300</p>
-----	--

### NHẬN ĐỊNH XU HƯỚNG VN-INDEX TRONG NGÀY

- **Diễn biến TTCK thế giới:** Phố Wall tăng điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Sáu (17/5), với chỉ số Dow Jones đóng cửa trên mức chủ chốt 40.000 điểm lần đầu tiên trong lịch sử.
- **Xu hướng VN-Index ngắn hạn:** TTCK trong nước vừa trải qua một tuần giao dịch tích cực cả về điểm số, thanh khoản và mặt bằng giá nhiều mã cổ phiếu. Với phiên tăng tốt tuần này, chỉ số VN-Index đã nối dài đà hồi phục sang tuần thứ 4 liên tiếp, hướng đến vùng đỉnh ngắn hạn đã được xác lập cuối tháng 3, trước khi vào nhịp điều chỉnh trong tháng 4. NĐT có thể tận dụng các nhịp rung lắc của thị trường trong quá trình hướng tới vùng đỉnh cũ để cơ cấu danh mục đầu tư hướng tới các nhóm cổ phiếu chưa tăng mạnh hoặc đang có câu chuyện hỗ trợ.

### Thị trường thế giới

Chỉ số	Điểm số	%Chg	YTD
Dow Jones	40.003,59	0,34	6,14
S&P 500	5.303,27	0,12	11,18
Nasdaq	16.685,97	-0,07	11,16
VIX	11,99	-3,46	-3,69
DAX	18.704,42	-0,18	11,66
FTSE 100	8.420,26	-0,22	8,88
CAC40	8.167,50	-0,26	8,28
Hang Seng	19.553,61	0,91	14,70

Nguồn: Bloomberg

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN-INDEX



### Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng VN-Index	BUY	BUY	BUY

  

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
RSI (14)	63,13	BUY
MACD(12,26)	6,17	BUY
ADX(14)	15,49	BUY
SMA5	1.255,95	BUY
SMA20	1.226,12	BUY
SMA50	1.248,96	BUY
SMA100	1.211,15	BUY
SMA200	1.182,30	BUY

## ĐIỂM TIN CHÍNH

- TTCK Mỹ tăng điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Sáu (17/5), với chỉ số Dow Jones đóng cửa trên mức chủ chốt 40.000 điểm lần đầu tiên trong lịch sử, trong bối cảnh NĐT tiếp tục căn chỉnh kỳ vọng về thời điểm Cục Dự trữ Liên bang (Fed) có thể tiến hành đợt giảm lãi suất đầu tiên. Giá dầu thô tăng và hoàn tất một tuần đi lên, sau khi những số liệu kinh tế Mỹ và Trung Quốc tuần này làm dấy lên hy vọng về sự khởi sắc của nhu cầu.
- Giá vàng thế giới tăng dữ dội trong phiên giao dịch ngày thứ Sáu (17/5), tiến gần mức kỷ lục thiết lập hồi tháng 4, do nhà đầu tư tiếp tục đặt cược vào khả năng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) bắt đầu cắt giảm lãi suất trong năm nay. Trong nước, giá vàng miếng sáng nay (18/5) vượt 90 triệu đồng/lượng và giá vàng nhẫn cũng đội thêm nửa triệu đồng/lượng.
- Hôm 17/5, NHNN công bố quyết định thanh tra việc kinh doanh vàng của tổ chức tín dụng, doanh nghiệp trong 4 năm gần đây. Thủ tướng nhắc cơ quan này hoàn thành thanh tra trong tháng 5. Trường hợp có dấu hiệu vi phạm pháp luật, ông yêu cầu chuyển ngay hồ sơ đến Bộ Công an và các cơ quan chức năng để xử lý.
- **NLG:** Ông Nguyễn Xuân Quang, Chủ tịch HĐQT đăng ký bán 2 triệu cổ phiếu NLG, giảm sở hữu từ 11,03%, về 10,51% vốn điều lệ, giao dịch dự kiến thực hiện từ ngày 22/5 đến ngày 20/6.
- **VRE:** Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vincom Retail mới ban hành nghị quyết thông qua việc tham gia góp vốn thành lập công ty con TNHH Bất động sản Vincom NCT. Công ty mới sẽ đặt trụ sở chính tại số 54A Nguyễn Chí Thanh, Hà Nội (chính là trung tâm thương mại Vincom Nguyễn Chí Thanh. Công ty Vincom NCT có vốn điều lệ hơn 3.620 tỷ đồng, trong đó Vincom Retail sở hữu 99,99%.
- **TCM:** Lũy kế 4 tháng đầu năm, doanh thu tại Dệt may TCM đạt hơn 51,6 triệu USD (tương ứng 1.312 tỷ đồng), tăng 8% so với cùng kỳ năm 2023 và đạt 33% so với kế hoạch năm 2024 là 3.707 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế đạt 3,4 triệu USD (tương ứng 86,58 tỷ đồng), tăng 38% và đạt 50% so với kế hoạch đề ra là 161,2 tỷ đồng.
- **VND:** Ngày 16/5, UBCKNN đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng cho Công ty cổ phần Chứng khoán VNDirect, thời gian thực hiện trong vòng 90 ngày kể từ ngày giấy chứng nhận. Ngay sau đó, HĐQT VNDirect thông qua ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm và nhận cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu vào ngày 30/5, tức ngày giao dịch không hưởng quyền 29/5.

Nguồn: VPBankS Research

## Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Chg	YTD
Vàng	2.428,25	0,54	17,71
Dầu WTI	80,00	-0,07	11,65
Dầu Brent	84,03	0,06	9,07
Than	141,50	-1,39	-3,35
Đồng	10.668,00	2,34	24,64
Quặng sắt	118,53	1,04	-14,06
Thép	531,00	0,28	-5,96

## Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá	%Chg	YTD
DXY	104,47	0,02	3,10
USD/JPY	155,84	-0,12	-9,50
USD/CNY	7,2243	-0,04	-1,72
EUR/USD	1,0875	0,06	-1,49
GBP/USD	1,2705	0,03	-0,20

## Lãi suất một số NHTW

NHTW	Lãi suất	Cuộc họp tiếp theo	Thay đổi gần nhất
FED	5,50%	12/06/2024	0
ECB	4,50%	06/06/2024	0
BOE	5,25%	09/05/2024	0
BOJ	0,10%	26/04/2024	0
SBV	6,50%	-	-50bp

## Top 5 CP có GTGD lớn nhất

Mã CP	GTGD	Giá	%Chg
MWG	533,41	59.600	-0,50
DIG	537,49	29.250	1,92
SSI	538,13	36.400	0,83
HPG	897,34	31.600	0,00
TCB	315,97	49.750	-0,30

## Top 5 CP vốn hóa lớn nhất

Mã CP	Vốn hóa	Giá	%Chg
VCB	513.078,58	91.800	-0,86
BID	281.316,51	49.350	-0,50
HPG	183.747,23	31.600	0,00
VIC	179.138,54	46.850	0,21
VHM	177.875,91	40.850	1,49

Nguồn: Investing, Bloomberg, VPBankS Research

# NKG

**Khuyến nghị**
**MUA**
**Giá hiện tại**
**24.800**
**Giá mục tiêu**
**27.300**
**Tiềm năng tăng giá**
**12,34%**
**Vùng giải ngân**
**23.500-24.300**
**Ngưỡng cắt lỗ**
**<23.000**

## THÔNG TIN CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Kết quả doanh thu, lợi nhuận quý 1 tăng trưởng mạnh nhờ cầu xuất khẩu phục hồi.
- ĐHCĐ năm 2024 thông qua kế hoạch sửa đổi của NKG để xây dựng nhà máy NKPM mới. Theo kế hoạch cập nhật, cơ sở này sẽ có tổng công suất hàng năm là 800.000 tấn sản phẩm tôn mạ, với tổng yêu cầu vốn đầu tư XDCB là 4,5 nghìn tỷ đồng.
- ĐHCĐ đã thông qua kế hoạch huy động 1,6 nghìn tỷ đồng của NKG từ việc phát hành quyền mua 187 triệu cổ phiếu với giá 12.000 đồng/cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, với mục tiêu tối thiểu là tỷ lệ đăng ký đạt 70%.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

- NKG đang trong xu hướng phục hồi tích cực khi đã lấy lại được các đường MA ngắn và trung hạn. Thanh khoản có sự phục hồi tốt trong tuần vừa qua mang lại kỳ vọng vượt vùng đỉnh ngắn hạn, nhất là trong bối cảnh dòng tiền đang lựa chọn nhóm cổ phiếu xuất khẩu.

## Thông tin tài chính

	FY2022	FY2023	Q1 2024
<b>DTT (tỷ đ)</b>	23.071	18.596	5.291
<b>LNTT (tỷ đ)</b>	-107	177	188
<b>LNST (tỷ đ)</b>	-125	117	150
<b>Nợ/VCSH (%)</b>	96	88	98
<b>ROE (%)</b>	-2,26	2,19	5,85
<b>ROA (%)</b>	-0,86	0,91	2,46
<b>EPS (VNĐ)</b>	-474	446	1203,25
<b>P/E (lần)</b>		55,3	20,61
<b>P/B (lần)</b>	0,61	1,20	1,17

Nguồn: VPBankS Research

## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT CỔ PHIẾU



## Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
<b>Xu hướng</b>	<b>BUY</b>	<b>BUY</b>	<b>BUY</b>
<b>Chỉ báo kỹ thuật</b>	<b>Giá trị</b>	<b>Hành động</b>	
<b>RSI (14)</b>	<b>59,27</b>	<b>BUY</b>	
<b>MACD(12,26)</b>	<b>0,09</b>	<b>BUY</b>	
<b>ADX(14)</b>	<b>18,99</b>	<b>BUY</b>	
<b>SMA5</b>	<b>24.400</b>	<b>BUY</b>	
<b>SMA20</b>	<b>23.240</b>	<b>BUY</b>	
<b>SMA50</b>	<b>24.270</b>	<b>BUY</b>	
<b>SMA100</b>	<b>24.260</b>	<b>BUY</b>	
<b>SMA200</b>	<b>22.300</b>	<b>BUY</b>	

# DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
<b>Danh mục theo dõi</b>										
1	VCI	Theo dõi	47-48,3			54,6	45,9			
2	HCM	Theo dõi	27,5-28,3			31,7	26,8			
3	SZC	Theo dõi	38,5-39,8			45,2	37,8			
4	DGW	Theo dõi	57,6-59			66,5	56			
<b>Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua</b>										
1	VHC	Nắm giữ	73-74,5	3/5/2024	74	83,2	71			2,30%

**Lưu ý:** Các mã khuyến nghị đầu tư dựa trên yếu tố dòng tiền đầu cơ và có xu hướng tích lũy/tăng trong ngắn hạn theo phương pháp phân tích kỹ thuật.

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	MWG	Chốt lời	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	54,8	37,8	31/7/2023	54	32,35%
2	NLG	Chốt lời	31,3-32,45	9/6/2023	32	38,3	30,2	18/7/2023	38,3	19,69%
3	MWG	Hạ tỷ trọng	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	47,8	37,8	11/7/2023	48,8	19,61%
4	DGW	Chốt lời	54,5-56	16/2/2024	56	63,2	53,9	13/3/2024	64,3	16,07%
5	HCM	Chốt lời	21,1-22	20/12/2023	21,9	24,3	20,4	2/1/2024	25,4	15,98%
6	SSI	Chốt lời	27,8-28,8	26/10/2023	27,2	32,8	26,9	10/11/2023	31,5	15,81%
7	DBC	Chốt lời	20,3-20,6	20/6/2023	20,6	23,6	19,2	6/7/2023	23,85	15,78%
8	DGW	Chốt lời	32,4-33	16/5/2023	33	37,2	30,7	6/6/2023	37,8	14,55%
9	VPB	Chốt lời	18,6-19,2	26/4/2023	19,2	22,6	17,9	1/8/2023	21,95	14,32%
10	ANV	Chốt lời	34,8-36,3	11/9/2023	36,3	41,2	33,8	22/9/2023	41,2	13,50%
11	DGW	Chốt lời	49-51,5	21/11/2023	50	57,8	48	8/1/2023	56,7	13,40%
12	HCM	Chốt lời	25,9-26,3	12/6/2023	26,3	29,5	24,5	5/7/2023	29,8	13,31%
13	SSI	Chốt lời	28,0-28,6	1/8/2023	28,6	33,5	27,4	25/8/2023	32,3	12,94%
14	PVS	Chốt lời	30,4-31,2	22/8/2023	31,2	35,2	29,3	30/8/2023	35,2	12,82%
15	HPG	Chốt lời	24,8-25,8	22/8/2023	25,8	29,1	24	7/9/2023	29,1	12,79%
16	NKG	Chốt lời	17,3-17,7	5/7/2023	17,5	20,4	16,3	21/7/2023	19,7	12,57%
17	KSB	Chốt lời	26,6-27,1	8/6/2023	27,1	30,5	25,2	27/6/2023	30,5	12,55%
18	NKG	Chốt lời	20,3-20,8	24/11/2023	20,8	23,9	19,6	30/11/2023	23,35	12,26%
19	HAH	Chốt lời	34-35,5	23/11/2023	35	40,7	32,9	26/12/2023	39,2	12,00%
20	GVR	Chốt lời	18,9-19,3	28/6/2023	19,3	22,3	18	11/7/2023	21,6	11,92%
21	VCG	Chốt lời	25,5-26,2	18/8/2023	26,2	29,3	24,5	5/9/2023	29,3	11,83%

# DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	DXG	Cắt lỗ	18,6-19,2	5/1/2024	19	21,5	18	23/2/2024	18	-5,26%
2	VHC	Chốt lời	63,5-65	19/2/2024	64,7	71,5	60,9	28/2/2024	70,9	9,58%
3	VGC	Chốt lời	51,8-53,5	31/1/2024	52,5	59,1	49,8	5/3/2024	56,9	8,19%
4	VCG	Cắt lỗ	24,8-25,2	29/1/2024	25,2	28,5	23,9	11/3/2024	23,9	-5,16%
5	DGW	Chốt lời	54,5-56	16/2/2024	56	63,2	53,9	13/3/2024	64,3	16,07%
6	VCI	Chốt lời	46-48	6/3/2024	47,5	55,2	44,5	15/3/2024	52,3	11,58%
7	VND	Cơ cấu	22,8-23,8	4/3/2024	23	27,3	21,8	26/3/2024	23,05	0,22%
8	NKG	Chốt lời	23-23,8	15/3/2024	23,75	27,6	22,4	28/3/2024	26,1	9,89%
9	VGC	Chốt lời	54-55,5	13/3/2024	55,5	61,8	51,8	2/4/2024	58,7	6,31%
10	KSB	Cơ cấu	25,5-26,5	15/3/2024	26,2	29,5	24,6	2/4/2024	26,2	0,00%
11	DPM	Cơ cấu	34,5-36	27/3/2024	35,85	39,8	33,8	2/4/2024	35,55	-0,84%
12	STB	Cắt lỗ	30-31,5	29/2/2024	31,3	35,6	29,1	5/4/2024	29,5	-5,75%
13	CII	Cắt lỗ	18,8-19,5	28/3/2024	19,3	21,8	18,5	5/4/2024	18,55	-3,89%
14	HSG	Cắt lỗ	22,8-24	3/4/2024	24	27,1	22,8	5/4/2024	22,8	-5,0%
15	MWG	Chốt lời	45-47,5	5/3/2024	47,5	54,3	44,2	3/5/2024	55,7	17,26%

Email: [Chienluochitruong@vpbanks.com.vn](mailto:Chienluochitruong@vpbanks.com.vn)

Theo dõi chúng tôi tại:



Mã môi giới  
116C820618



Mở tài khoản VPBankS tại

## Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Chiến lược thị trường chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Chiến lược thị trường không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Báo cáo được lập với mục đích dự báo, cảnh báo những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra, được sử dụng như thông tin tham khảo trong nội bộ VPBankS và VPBank. Chúng tôi không chịu trách nhiệm với các lan truyền thông nằm ngoài phạm vi này.

Bản quyền báo cáo thuộc về VPBankS, mọi hành vi sao chép, sửa đổi từng phần hoặc toàn bộ báo cáo là vi phạm bản quyền.

1

## TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Khuyến nghị:

- ACE NĐT vẫn tiếp tục tận dụng những phiên tăng điểm chốt lời ngắn hạn và tái cấu trúc mua lại khi TT điều chỉnh giảm điểm.
- Vùng hỗ trợ chỉ số VNI : 1150-1165.

Khuyến nghị ngày 10/1/2024

Mã CP	NVL	Tỷ lệ
Mua	16-16.5	
Cắt lỗ	Đuối 14	-(-12%)
Chốt lời 1:(50%)	19-19	-(-13%-18%)
Chốt lời 2:(50%)	21-22	-(-18-37%)
Mã CP	MSSN	Tỷ lệ
Mua	65-66	
	(Cả mã DCA về 61-62)	
Cắt lỗ	Đuối 59	-(-5%)
Chốt lời 1:(50%)	72-75	-(-12%-14%)
Chốt lời 2:(50%)	Nằm giữ	
Mã CP	GEX	Tỷ lệ
Mua	21-21.5	
Cắt lỗ	19.8	-(-4%)
Chốt lời 1:(50%)	23-24	-(-7%-12%)
Chốt lời 2:(50%)	25.5-26	-(-13%-24%)

Ngoài những cp theo nhóm ngành đặc thù đã khuyến nghị, ACE tham khảo thêm CP khác theo khuyến nghị.

2

## CHỐT LÃI HÀNG NGÀY

Mã chứng khoán	MWG
Tổng khối lượng CK	190,000
Giá vốn trung bình	43.34
Gốc đầu tư	9,9800 đ
Giá trị thị trường	8,280,000,000 đ
Lãi/lỗ (tỷ phần)	+479,500,200 đ (6.15%)

Một số mã cổ phiếu đáng chú ý:

- ĐMP: Lợi nhuận sau thuế đạt 257 tỷ đồng, tăng nhẹ so với cùng kỳ.
- ANV: Doanh thu đạt 4.439 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế chỉ còn 42 tỷ đồng, giảm lần lượt 9% và 94% so với năm 2022.
- MCM: Doanh thu gần như đi ngang nhưng lợi nhuận sau thuế tăng 8% so với năm 2022.
- MSB: Lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 5.830 tỷ đồng, tăng nhẹ so với năm 2022.

Chúc mừng ACE đã mua HPG dưới 27.2 như khuyến nghị ngày 10/1, PVD giá 27.x theo khuyến nghị 22/1.

3

## THAM GIA NHÓM ZALO



Quét mã hoặc truy cập  
[ginlabs.vn/room](https://ginlabs.vn/room)